

Số: **908**/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **03** tháng **6** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định này được quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1974/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

leg

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC, VP.



**KT, BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ

(Ban hành kèm theo Quyết định số **908** /QĐ-BKHCN ngày **03** tháng 6 năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Danh mục thủ tục hành chính bị thay thế thuộc phạm vi chức năng
của Bộ Khoa học và Công nghệ**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cơ quan thực hiện
1	1.001536	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ, địa phương	Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ	Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; - Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
2			Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Leg

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (bộ chủ quản)

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp đã nộp, đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; các bộ chủ quản theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16/8/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ khi có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần sử dụng kinh phí, lập hồ sơ và gửi đến Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ chủ quản.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; bộ chủ quản kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ (nếu có).

Bước 3: Trong thời hạn 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ chủ quản xem xét, hỗ trợ cho doanh nghiệp theo quy định. Trường hợp không đồng ý hỗ trợ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia; bộ chủ quản phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ chủ quản; thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của pháp luật hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
 - + Công văn đề nghị Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ, địa phương hỗ trợ kinh phí đã nộp vào Quỹ;
 - + Thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp đã đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ chủ quản.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia;
- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định mức hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, bộ chủ quản cho doanh nghiệp.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp đã nộp, đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, các bộ chủ quản theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16/8/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ khi có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần sử dụng kinh phí.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;
- Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 05/2022/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.



II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Thủ tục yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp đã nộp, đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi doanh nghiệp đăng ký nộp thuế (sau đây gọi là Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh) theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16/8/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ khi có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần sử dụng kinh phí, lập hồ sơ và gửi đến Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ (nếu có).

Bước 3: Trong thời hạn 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh xem xét, hỗ trợ cho doanh nghiệp theo quy định. Trường hợp không đồng ý hỗ trợ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện:

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh; thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến theo quy định của pháp luật hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
 - + Công văn đề nghị Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh hỗ trợ kinh phí đã nộp vào Quỹ;
 - + Thuyết minh và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp đã nộp, đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định mức hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh cho doanh nghiệp.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp đã nộp, đóng góp vào Quỹ phát triển khoa học và công nghệ cấp tỉnh theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 11 Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16/8/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ khi có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cần sử dụng kinh phí.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;
- Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

4
CÔNG
N



Ceg